

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **49/2023/HS-ST**
Ngày: 03-7- 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Vĩnh

2. Bà Đặng Thị Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Chang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thị Thu T, sinh năm 1974, tại: thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố P, phường Ph, thị xã B, tỉnh Bình Phước; con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ; Bị cáo chưa có chồng, con; Bị cáo có 09 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 26/12/2022 có hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Đến ngày 09/3/2023 bị khởi tố và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Trung H, sinh năm 1979(Đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp V, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 10 phút sáng ngày 26/12/2022, Bùi Thị Thu T (có giấy phép lái xe

theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 93E1- 252.46 lưu thông trên đường ĐT758 theo hướng từ xã T, huyện H đi thị xã B để về nhà. Khi đi đến đoạn đường, thuộc ấp S, xã T, huyện H do trời mờ tối, có sương mù, tầm nhìn bị hạn chế, T không chú ý quan sát nên xảy ra va chạm với ông Phạm Trung H đang đi bộ phía trước cùng chiều. Sau khi xảy ra tai nạn, T gọi điện thoại cho chị Minh Thị Th, sinh năm: 1969, nơi cư trú: Tổ 5, ấp A, xã T, huyện H (người làm chung công ty với T) để trình báo Công an xã T, huyện H. Sau đó, ông Phạm Trung H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 02/01/2023 thì ông Phạm Trung H tử vong.

Tại Cơ quan Công an, Bùi Thị Thu T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 12/KL-KTHS ngày 16/02/2022 của Phòng PC09 Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Ông Phạm Trung H, sinh năm 1976 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, giập não xuất huyết, hôn mê sâu không hồi phục dẫn đến tử vong.

Những dấu vết chính tại biên bản khám nghiệm hiện trường và phương tiện giao thông được thể hiện như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường ĐT 758 Thộc ấp S, xã T, huyện H, đường được cấu tạo bằng bê tông nhựa, mặt đường rộng 10m, đường được chia thành hai phần xe chạy riêng biệt bằng vạch kẻ đường nét đứt màu vàng, đường thẳng, mặt đường phẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Đường không có hệ thống báo hiệu đường bộ. Hiện trường vụ tai nạn xảy ra trên phần đường bên phải theo hướng xã T đi thị xã B.

- Vị trí các dấu vết tại hiện trường:

Dấu vết máu nằm trên mặt đường bên phải, kích thước 0,7 x 0,3 m; tâm vết máu đo vào mép đường chuẩn là 0,9m

Dấu vết cà trượt, không liên tục nằm trên mặt đường bên phải, chiều dài 5,5m. Đầu vết cà quay về phía hướng xã T, đo vào mép đường chuẩn là 3,6 m; đuôi dấu vết cà nằm trùng với góc để chân trước bên phải xe mô tô, đo vào mép đường chuẩn là 0,4m

Xe mô tô biển số 93E1 – 252.16 nằm ngã nghiêng sang bên phải theo hướng chuẩn, tâm trục bánh trước đo vào mép chuẩn là 1,3m.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường và kết quả khám nghiệm phương tiện xác định lỗi các bên tham gia giao thông như sau:

- Đối với Bùi Thị Th T: Điều khiển xe mô tô lưu thông không chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông làm chết một người.

- Đối với Phạm Trung H, không có lỗi.

Về việc Th giữ vật chứng của vụ án

01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 93E1- 252.46, nhãn hiệu: HONDA, số loại: FUTURE, màu sơn: Đỏ-Đen, số máy: JC6E1076509, số khung: 7636KY053408. Qua xác minh xác định, đây là tài sản của Bùi Thị Thu T. Ngày 26/12/2022, T sử dụng làm phương tiện đi lại rồi gây tai nạn, không phải vật chứng vụ án. Căn cứ điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Bùi Thị Thu T theo quy định.

- Về vấn đề dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Bùi Thị Thu T đã bồi thường

cho gia đình ông Phạm Trung H số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), gia đình ông H hiện không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 01/6/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu T mức án phạt tiền từ 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng đến 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định nên đề nghị không tiếp tục giải quyết.

Về vấn đề dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa Thân, giải quyết xong; đại diện hợp pháp bị hại không có yêu cầu khác nên đề nghị không giải quyết.

Đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe mô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Th T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 26/12/2022, Bùi Thị Thu T điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường ĐT758 theo hướng từ xã T, huyện H đi thị xã B. Khi đi đến đoạn đường Thộc ấp S, xã T, huyện H do trời mờ tối, có sương mù, tầm nhìn bị hạn chế, T không chú ý quan sát nên va chạm với ông Phạm Trung H đang đi bộ phía trước cùng chiều, dẫn đến tai nạn làm ông Phạm Trung H tử vong.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với vật chứng của vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát trong khi trời mờ tối, có sương mù, tầm nhìn bị hạn chế, xử lý kém dẫn đến tai nạn làm ông Phạm Trung H tử vong đã vi phạm Luật giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8

của Luật giao thông đường bộ năm 2008, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Bùi Thị Thu T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát là nguy hiểm cho xã hội, gây cho ông H tử vong, ảnh hưởng đến trật tự giao thông công cộng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 150.000.000đ; được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo không có chồng con, đang phải trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ già yếu; ngay sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã gọi điện cho bạn làm cùng để báo cơ quan H quan kịp thời giải quyết vụ việc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt là hình phạt tiền là phù hợp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên với mức đề nghị từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng là hơi nặng hơn so với hành vi của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt tiền thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã giải quyết, xử lý xong, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến nên không xem xét.

[6] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu T số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

3/ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã giải quyết, xử lý xong, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ý kiến nên không xem xét.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thị Thu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo; Đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học